

STT	TIÊU CHÍ	ĐIỀU KIỆN
Phân hạng Champion Prime		
1	Tổng tài sản của Khách hàng tính đến tháng liền trước tháng định danh	Từ 300 triệu VNĐ trở lên
2	Tổng số dư trên Tài khoản thanh toán trung bình tháng liền trước tháng định danh hoặc đến thời điểm định danh	Từ 20 triệu VNĐ trở lên
3	Phí bảo hiểm hàng năm của hợp đồng bảo hiểm nhân thọ do VPBank triển khai với tư cách là đại lý bảo hiểm (thời gian định danh thực hiện sau thời gian Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ có hiệu lực)	Từ 20 triệu VNĐ trở lên
4	Khách hàng được định danh bởi các điều kiện đặc thù do VPBank quy định theo từng thời kì thuộc phân hạng Champion Prime	Theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền
Phân hạng Rising Prime		
1	Tổng tài sản của Khách hàng tính đến tháng liền trước tháng định danh	Từ 100 triệu VNĐ đến dưới 300 triệu VNĐ
2	Tổng số dư trên Tài khoản thanh toán trung bình tháng liền trước tháng định danh hoặc đến thời điểm định danh	Từ 15 triệu VNĐ đến dưới 20 triệu VNĐ
3	Phí bảo hiểm hàng năm của hợp đồng bảo hiểm nhân thọ do VPBank triển khai với tư cách là đại lý bảo hiểm (thời gian định danh thực hiện sau thời gian Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ có hiệu lực)	Từ 12 triệu VNĐ đến dưới 20 triệu VNĐ
4	Khách hàng được định danh bởi các điều kiện đặc thù do VPBank quy định theo từng thời kì thuộc phân hạng Rising Prime	Theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền
Phân hạng Upper Mega Prime		
1	Tài khoản thanh toán tại VPBank phát sinh tổng bút toán thanh toán lương/thưởng tại tháng liền trước tháng định danh hoặc trước thời điểm định danh	Từ 12 triệu VNĐ trở lên
2	Tổng doanh số giải ngân tín chấp tháng liền trước tháng định danh hoặc tại thời điểm định danh (chỉ tính các khoản vay còn dư nợ)	Từ 100 triệu VNĐ trở lên

3	Tổng hạn mức thẻ tín dụng, thấu chi tính đến tháng liền trước tháng định danh hoặc tại thời điểm định danh (chỉ tính các thẻ tín dụng chưa đóng & hạn mức thấu chi còn hiệu lực)	Từ 60 triệu VNĐ trở lên
4	Tổng doanh số giải ngân thế chấp tháng liền trước tháng định danh hoặc tại thời điểm định danh (chỉ tính các khoản vay còn dư nợ)	Từ 360 triệu VNĐ trở lên
5	Khách hàng sở hữu hợp đồng bảo hiểm nhân thọ do VPBank triển khai với tư cách là đại lý bảo hiểm (thời gian định danh thực hiện sau thời gian Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ có hiệu lực)	Có phát sinh phí dưới 12 triệu VNĐ
6	Khách hàng sở hữu hợp đồng bảo hiểm sức khỏe	Có phát sinh phí
7	Khách hàng từng phát sinh Phí mở Tài Khoản Số Đẹp /Phí đăng ký và sử dụng iNICK (tính đến thời điểm định danh)	Phí TKSD/iNICK > 0
8	Thỏa điều kiện của phân hạng Mega & có tổng số dư trên Tài khoản thanh toán trung bình tháng liền trước tháng định danh hoặc đến thời điểm định danh	Từ 2 triệu VNĐ đến dưới 15 triệu VNĐ
9	Thỏa điều kiện của phân hạng Mega & có sở hữu Trái phiếu, chứng chỉ quỹ hoặc sổ tiết kiệm	Giá trị Trái phiếu, chứng chỉ quỹ hoặc sổ tiết kiệm > 0
10	Khách hàng được định danh bởi các điều kiện đặc thù do VPBank quy định theo từng thời kì thuộc phân hạng Upper Mega Prime	Theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền
Phân hạng Mega Prime		
1	Tổng doanh số chi tiêu của thẻ tín dụng bình quân trong vòng 3 tháng từ 6.5 triệu VNĐ/tháng trở lên (Tần suất 1 lần/quý)	
2	Khách hàng có khoản vay mua ô tô còn dư nợ tại VPBank	
3	Khách hàng có khoản vay kinh doanh còn dư nợ	
4	Khách hàng có sử dụng gói sản phẩm Lộc Vượng/Hồng Phát/Gói sản phẩm Tiết kiệm Prime Savings	
5	Khách hàng được định danh bởi các điều kiện đặc thù do VPBank quy định theo từng thời kì thuộc phân hạng Mega Prime	Theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền